

Bản án số: 01/2022/HSST

Ngày: 25 - 10 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**  
**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Nhung;  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Thái và bà Nguyễn Thị Nhung;  
**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;  
**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Văn T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 01/5/1994 tại tỉnh Đ; nơi cư trú: Bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; con ông: Cà Văn Đ và bà Lò Thị P (bà Phấn đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Năm 2021 bị xử phạt 18 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tại bản án số 28/2021/HSST ngày 03/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuần giáo, tỉnh Điện Biên, ngày 20/06/2022 chấp hành xong hình phạt tù; nhân thân: Một lần bị xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 240/2015/HSST ngày 10/11/2015 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, ngày 13/4/2016 chấp hành xong T bộ bản án; một lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc tại Quyết định số 17/2017/QĐ-TA ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, ngày 10/3/2019 chấp hành xong; bị tạm giữ từ ngày 12/7/2022 sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt.

**Bị hại:** Ông Hà Sinh Q - sinh năm 1948; địa chỉ: Số nhà 361, tổ 8, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ - Vắng mặt không có lý do.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Phạm Ngọc Th - năm 1979; địa chỉ: Tổ 01, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ - Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### **1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Khoảng 02 giờ sáng ngày 11/7/2022, bị cáo Cà Văn T đi bộ đến nhà ông Hà Sinh Q ở tổ dân phố 8, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ; thấy cổng nhà khóa, trong sân có treo 03 chiếc lồng, mỗi lồng có 01 con chim. Bị cáo nhặt 03 chiếc tất ở thùng rác cho vào túi quần đang mặc rồi trèo qua khe cổng vào sân, bắt 03 con chim cho vào 03 chiếc tất rồi theo lối cũ ra ngoài. Đến 06 giờ sáng cùng ngày, bị cáo đem 03 con chim đến nhà ông Phạm Ngọc Th ở tổ dân phố 01, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ; nói dối là chim bị cáo bắt được, bán cho ông Th được 200.000 đồng và chi tiêu hết. Ngày 12/7/2022 bị cáo đến Công an thành phố Điện Biên Phủ tự thú về hành vi trộm cắp của mình. Bị cáo có 01 tiền án về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình; bị hại khai về việc bị mất tài sản; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai về việc mua tài sản với bị cáo như đã nêu trên.

### **2. Các vấn đề khác:**

Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị cáo trộm cắp cho người bị hại; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường.

Bản kết luận định giá tài sản số 28/QĐ ngày 13/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Ba con chim bị cáo trộm cắp có tổng trị giá 610.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không khiếu nại kết luận định giá nêu trên.

### **3. Quyết định truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát:**

Cáo trạng số 125/CT-VKSTPĐBP ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo Cà Văn T về tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; không đề cập giải quyết về bồi thường dân sự và vật chứng.

4. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã nhận thấy việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật; xin được giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Cà Văn T, của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 11/7/2021, tại tổ 8, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; lợi dụng đêm về sáng vắng người; bị cáo đã trèo cổng vào sân, trộm cắp của ông Hà Sinh Q 03 con chim có trị giá 610.000 đồng, đem bán cho ông Phạm Ngọc Th được 200.000 đồng và đã chi tiêu hết. Trước đó bị cáo đã bị xử phạt 18 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo Điều 175 BLHS 2015 tại bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HSST ngày 03/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuần giáo, tỉnh Điện Biên, chưa được xóa án tích.

Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định: *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*...b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều ... 175... của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điều luật đã viện dẫn ở trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác. Bản thân bị cáo ngoài lần bị xử phạt tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" chưa được xóa án tích, bị cáo còn một lần bị xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" và một lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc"; điều đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tự thú về hành vi phạm tội trước khi bị phát hiện, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo Khoản 5 Điều 173 BLHS thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định; không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Bồi thường dân sự, vật chứng và các vấn đề khác: Người bị hại trong quá trình điều tra không yêu cầu bồi thường và vắng mặt không có lý do tại phiên tòa;

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường, nên không đề cập giải quyết về bồi thường dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không biết việc tài sản mình mua là tài sản trộm cắp nên không đề cập xử lý. Vật chứng là 03 con chim, Cơ quan điều tra đã trả cho người bị hại theo đúng quy định của pháp luật, nên không đề cập xử lý.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 173, điểm r và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **09** (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 12/7/2022.
3. Bồi thường dân sự và vật chứng: Không đề cập giải quyết.
4. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/10/2022; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật;

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát TP.ĐBP;
- Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT công an TP.ĐBP;
- Cơ quan thi hành án hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**Vũ Thị Nhung**